

Bản án số: 48/2026/HS-ST

Ngày: 20-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Minh
2. Bà Nguyễn Thị Quế Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Duẩn – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 2004 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: A14, tổ G, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1983 và bà Trần Thị T2, sinh năm 1985; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 21-7-2022, Nguyễn Hữu T bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số 85/2022/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt ngày 08-02-2024.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05-11-2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam H, Trại tạm giam số 1 -Công an Thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 05-11-2025, Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô BKS 72F4-5389 chở Đinh Đức T3 đi chơi. Khi đi đến đoạn đường Đ thuộc ấp L, xã L, thành phố Hồ Chí Minh thì gặp lực lượng Công an xã L phối hợp Tổ Công tác 363, Công an Thành phố H tuần tra và yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này, Nguyễn Hữu T lấy gói nylon có chứa ma túy trong túi quần bên phải vớt xuống nền đường thì bị phát hiện. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện bên trong gói nylon nằm dưới nền đường có chứa chất bột màu trắng và 01 viên nén màu vàng, hình tròn nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 04-11-2025, Nguyễn Hữu T góp tiền cùng với Nguyễn Trí D để mua ma túy của một nam thanh niên chưa rõ nhân thân, lại lịch tại đường hẻm thuộc ấp P, xã L với giá 1.500.000 đồng 01 (một) gói ma túy dạng Ketamine và 02 (hai) viên thuốc lắc. Sau đó, T và D chia đôi số ma túy mỗi người một nửa. Nguyễn Hữu T mang ma túy về nhà tại ấp P, xã L lấy một ít ma túy khay ra sử dụng. Số ma túy còn lại gồm ma túy khay và 01 viên thuốc lắc trong gói nylon, T bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải để cất giấu. Đến ngày 05-11-2025, T đi chơi trên đường thì bị bắt như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Mục đích Nguyễn Hữu T mua và cất giấu số ma túy trên là để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Tại Kết luận giám định số: 9490/KL-KTHS ngày 11/11/2025 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận: Mẫu A2 có khối lượng 0,4333 gam, là ma túy, loại MDMA. H lại đối tượng giám định: Mẫu A1 và mẫu A2 đã sử dụng hết trong quá - Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream, BKS 72F4-5389, màu nâu đã qua sử dụng là tài sản của ông Nguyễn Văn T1, cha ruột của T. Vào năm 1998, ông T1 mua chiếc xe nói trên với số tiền khoảng 30.000.000 đồng. Tại thời điểm mua xe ông T1 chưa đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã P (nay là xã L) nên nhờ ông Trương Văn S là anh bà con của ông T1 đứng tên trong giấy đăng ký chiếc xe. Hiện ông T1 chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ nên giấy đăng ký xe vẫn mang tên ông S. Vào ngày 05-11-2026, T hỏi mượn chiếc xe nói trên của ông T1 để đi chơi. Việc T mang theo ma túy khi sử dụng chiếc xe trên thì ông T1 không biết. Ngày 29-01-2025, Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream, BKS 72F4-5389, màu nâu đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T1.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu vàng, đã qua sử dụng thu giữ của Đinh Đức T3. Vào ngày 03-11-2025, Đinh Đức T3 không sử dụng thoại liên lạc với Nguyễn Hữu T nên không liên quan đến vụ án. Do đó Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H đã xử lý vật chứng trả lại cho Đinh Đức T3.

- 01 (một) gói nylon dạng túi zip bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn, màu vàng (Nguyễn Hữu T khai nhận là ma túy dạng Ketamine và thuốc lắc). Sau khi giám định, Phòng K (PC09) không hoàn lại mẫu vật giám định do mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Hữu T. Hiện đã chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSKC13 ngày 06-02-2026, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T5 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T5 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, đã qua sử dụng do không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 13, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, số lượng ma túy thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 17 giờ 05 phút ngày 05-11-2025, trên đường Đ thuộc ấp L, xã L, thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Hữu T bị Công an xã L, **Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang** có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,7518 gam, trong đó 0,3185 gam Ketamine và 0,4333 gam MDMA, mục đích để sử dụng.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, rất độc hại và hiện nay đang là hiểm họa xã hội, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và gây hại sức khỏe của người sử dụng ma túy. Nhưng vì như cầu ích kỷ của bản thân, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Đồng thời bị cáo có 01 tiền án về tội gây rối trật tự công cộng, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Hữu T là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

[6] *Về các vấn đề khác:*

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream, BKS 72F4-5389, màu nâu đã qua sử dụng là tài sản của ông Nguyễn Văn T1, cha ruột của T. Vào ngày 05-11-2026, T hỏi mượn chiếc xe nói trên của ông T1 để đi chơi. Việc T mang theo ma túy khi sử dụng chiếc xe trên thì ông T1 không biết. Ngày 29-01-2025, Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream, BKS 72F4-5389, màu nâu đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T1 là phù hợp.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu vàng, đã qua sử dụng thu giữ của Đinh Đức T3. Vào ngày 03-11-2025, Đinh Đức T3 không sử dụng thoại liên lạc với Nguyễn Hữu T nên không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H đã xử lý vật chứng trả lại cho Đinh Đức T3 là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Trí D: Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã lấy lời khai và cho đối chất với Nguyễn Hữu T nhưng Nguyễn Trí D khai không bàn bạc, không góp tiền mua ma túy cùng với Nguyễn Hữu T. Ngoài lời khai của Nguyễn Hữu T thì không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh Nguyễn Trí D có liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu T. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

- Đối với Đinh Đức T3, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H xác định không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu T nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Công an đã lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-11-2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 58/BB-CCTHADS ngày 09-02-2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20-3-2026), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 13;
- Phân trại tạm giam khu vực Hồ Tràm;
- PC10 và PV06 Công an TP Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP Hồ Chí Minh;
- THA dân sự TP Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Bình